

Pháp chế đăng tải một cách kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về thương mại; dành số trang thông tin thích đáng cho việc phổ biến, giáo dục pháp luật về thương mại với các hình thức thích hợp; tăng cường đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên viết về pháp luật thương mại để cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin pháp luật về thương mại cho các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

8. Vụ Tài chính Kế toán chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế lập dự toán và bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc thực hiện Chương trình này nói chung và kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về thương mại hàng năm nói riêng.

9. Các Sở Thương mại/Sở Thương mại và Du lịch chủ động lập kế hoạch, chương trình và tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về thương mại cho cán bộ, công nhân viên thuộc quyền quản lý của Sở; hàng năm tiến hành sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về thương mại ở địa phương mình và báo cáo về Bộ.

10. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ được giao thực hiện các hoạt động nêu tại Quyết định này có trách nhiệm đưa tất cả các hoạt động này vào kế hoạch công tác hàng năm của mình trong cả giai đoạn từ năm 2003 - 2007.

11. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về thương mại được xét

khen thưởng hàng năm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

12. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ thường xuyên đôn đốc theo dõi việc thực hiện Chương trình này; kịp thời tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để có giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Trương Đình Tuyển

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số **254/2004/QĐ-NHNN** ngày **12/3/2004** về **việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tạp chí Ngân hàng.**

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25/12/2001;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997;

Căn cứ Luật Báo chí đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/12/1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí số 12/1999/QH10 ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Tổng biên tập Tạp chí Ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Tạp chí Ngân hàng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Quyết định số 186/1999/QĐ-NHNN9 ngày 27/5/1999 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tạp chí Ngân hàng.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng biên tập Tạp chí Ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

QUY CHẾ tổ chức và hoạt động của Tạp chí Ngân hàng

(ban hành kèm theo Quyết định số 254/2004/QĐ-NHNN ngày 12/3/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tạp chí Ngân hàng là đơn vị sự nghiệp thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước; là cơ quan ngôn luận và diễn đàn về lý luận nghiệp vụ, khoa học và công nghệ ngân hàng, có chức năng tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ

trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và những thành tựu về khoa học, công nghệ của ngành Ngân hàng theo quy định của Luật Báo chí và Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Tạp chí Ngân hàng có con dấu và tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật, thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Điều hành hoạt động của Tạp chí Ngân hàng là Tổng biên tập, giúp Tổng biên tập có một số Phó Tổng biên tập. Tổng biên tập và Phó Tổng biên tập do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật. Hoạt động của Tạp chí Ngân hàng thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ Thủ trưởng.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Tạp chí Ngân hàng có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tổ chức biên tập, xuất bản, phát hành Tạp chí Ngân hàng bằng tiếng Việt, chuyên san, tạp chí điện tử theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện việc thông tin tuyên truyền, phổ biến các đường lối chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và Ngân hàng Nhà nước; diễn đàn trao đổi lý luận nghiệp vụ về tiền tệ và hoạt động ngân hàng và các

lĩnh vực khác có liên quan; phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội về hoạt động ngân hàng.

3. Xuất bản và phát hành các ấn phẩm thông tin lý luận khoa học, công nghệ, nghiệp vụ và đào tạo trong ngành ngân hàng phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Tạp chí và quy định của pháp luật.

4. Hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành, trong nước, nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng, nội dung, hình thức và mở rộng phạm vi phát hành Tạp chí theo các quy định của pháp luật.

5. Xây dựng và sử dụng đội ngũ cộng tác viên, thông tin viên để thực hiện nhiệm vụ của mình.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giao.

Chương III

TỔ CHỨC, BỘ MÁY VÀ ĐIỀU HÀNH

Điều 5. Tổ chức, bộ máy của Tạp chí Ngân hàng gồm:

1. Ban Thư ký tòa soạn;
2. Ban Biên tập;
3. Phòng Tổng hợp, hành chính và trị sự (gọi tắt là Phòng Tổng hợp);
4. Phòng Tài vụ;

Nhiệm vụ của các Phòng, Ban do Tổng biên tập Tạp chí Ngân hàng quy định.

Điều 6. Tạp chí Ngân hàng có Hội đồng biên tập gồm một số nhà khoa học, chuyên gia trong, ngoài Ngành có kinh nghiệm, am hiểu sâu về lĩnh vực ngân hàng. Hội đồng biên tập do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định công nhận theo đề nghị của Tổng biên tập và hoạt động theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng biên tập:

1. Chịu trách nhiệm trước Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và trước pháp luật khi thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức (gọi tắt là viên chức) trong đơn vị theo quy định của Nhà nước, của Ngành.

2.1. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về viên chức.

2.2. Thực hiện tuyển dụng, thôi việc đối với viên chức: Căn cứ vào nhu cầu công việc, kế hoạch biên chế được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt để xây dựng kế hoạch tuyển dụng, quyết định hình thức tuyển dụng và triển khai việc tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc, thử việc và bổ nhiệm vào ngạch viên chức và cho thôi việc theo quy định hiện hành.

2.3. Quản lý và bố trí, phân công công tác đối với viên chức thuộc quyền; nâng lương đối với viên chức ngạch Chuyên

viên và tương đương trở xuống theo quy định của pháp luật. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch lương đối với viên chức ngạch Chuyên viên chính trở lên.

2.4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Tạp chí Ngân hàng theo các quy định của Ngành.

2.5. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng biên tập.

2.6. Thực hiện việc đánh giá viên chức theo quy định của Nhà nước và của Ngành.

2.7. Thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước, của Ngành đối với viên chức.

2.8. Thực hiện chế độ khen thưởng, kỷ luật viên chức theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật viên chức theo quy định của pháp luật.

2.9. Thống kê và báo cáo về đội ngũ viên chức.

2.10. Thực hiện việc quản lý hồ sơ viên chức theo quy định.

2.11. Giải quyết khiếu nại tố cáo đối với viên chức theo thẩm quyền.

3. Thực hiện việc quản lý vốn, tài sản theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện cơ chế tài chính do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định, áp

dụng đối với các đơn vị sự nghiệp có thu theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

5. Hợp tác với các cơ quan thông tấn báo chí, các đơn vị trong và ngoài Ngành trong lĩnh vực báo chí theo quy định của pháp luật.

6. Ký các văn bản theo thẩm quyền. Ký kết các hợp đồng xuất bản, đăng bài, quảng cáo, phát hành và các công việc có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Tổng biên tập.

1. Giúp Tổng biên tập chỉ đạo điều hành một số mặt công tác của Tạp chí Ngân hàng theo phân công của Tổng biên tập và chịu trách nhiệm trước Tổng biên tập về những mặt công tác được phân công.

2. Ký thay Tổng biên tập các văn bản theo sự phân công của Tổng biên tập.

3. Khi Tổng biên tập vắng mặt, một Phó Tổng biên tập được ủy quyền điều hành công việc chung của Tạp chí và chịu trách nhiệm về những công việc đã giải quyết và báo cáo lại khi Tổng biên tập có mặt.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản trong Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng